TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2018/HS-ST
Ngày: 11-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ân
Bà Phạm Thị Hiền
Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/HSST ngày 12/4/2018 đối với bị cáo:

1. Danh Chí L; sinh năm 1995 tại Bạc Liêu; Thường trú: ấp N, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Tạm trú: ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Khơ me; Cha: Danh H, mẹ: Phạm Thị K; Bị cáo có vợ là Trần Thị Thanh T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày từ 18/01/2018 đến ngày 27/01/2018 được tại ngoại. (Có mặt).

2. Bị hại: Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1980; trú tại: Tổ X, ấp P, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Có mặt)

3. Người làm chứng:

- Ông Danh H, sinh năm 1972; Trú tại: ấp N, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)
- Ông Đặng Nhân Thanh H, sinh năm 1997; Trú tại: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)
- Ông Trần Văn D, sinh năm 1982; Trú tại: ấp P, xã Mỹ X, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo Danh Chí L về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/01/2018, Danh Chí L cùng bố ruột là ông Danh H và anh Trần Văn D ngồi nhậu với nhau tại phòng trọ thuộc tổ X, ấp P, xã M, huyện T. Sau khi nhậu xong L lấy xe máy định đi mua đồ thì ông Danh H ngăn cản không cho đi vì sợ bị cáo say xỉn thì giữa L và ông H xảy ra mâu thuẫn. L đi vào nhà lấy một ống tuýp inox dài khoảng 50 cm, đường kính 1,5 cm, mang ra nhằm mục đích hù dọa ông H. Thấy vậy, anh D vào can ngăn lấy lại được cây tuýp inox trên tay L giấu đi. Sau đó L chạy đến đống gạch sát bên nhà, lấy 2 viên gạch kích thước 16 cm x 4,3 cm cầm trên tay. Đúng lúc này lực lượng tuần tra Công an xã M gồm có anh Nguyễn Đình H, Đặng Nhân Thanh H, Lý Công B đi tuần phát hiện vụ việc nên đến can ngăn. Tổ tuần tra thông báo đây là lực lượng Công an và yêu cầu L dừng ngay hành vi gây rối lại, L không nghe mà cầm 01 viên gạch ném về phía ông H nhưng không trúng. Thấy vậy, anh H đi vào can ngăn thì bị L dùng tay trái cầm 01 viên gạch còn lại ném trúng vào vùng mặt gây thương tích cho anh H. Ngay sau đó tổ tuần tra đã khống chế và đưa L về trụ sở Công an xã làm việc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 19/TgT ngày 25/01/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết thương phần mềm mí trên mắt trái lành tốt. Về vật gây thương tích chiều hướng tác động: Thương tích trên được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình H do thương tích gây ra hiện tại là 01% (BL 33-36).

Ngày 26/01/2018 anh Nguyễn Đình H đã làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Danh Chí L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong 01 cục gạch bị vỡ, kích thước 16 cm x 4,3 cm và 01 cây tuýp inox dài 50 cm, đường kính 1,5 cm. Hiện số vật chứng trên đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành báo quản chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo Danh Chí L đã bồi thường cho anh H số tiền 2.000.000 đồng. Anh H đã nhận tiền và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 32.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Danh Chí L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc xét hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Bị cáo Danh Chí L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị hại tại tòa đề nghị HĐXX xem xét thái độ ăn năn của bị cáo để có mức án phù hợp với hành vi của mình; về phần bồi thường, tại tòa bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng các khoản là 20.000.000 triệu đồng, bị cáo đồng ý mức bồi thường trên nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Danh Chí L từ 09 đến 12 tháng tù. Xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch và 01 cây tuýp inox thu giữ trong vụ án; Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Danh Chí L phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định pháp y; thời gian, địa điểm phạm tội nên có đủ cơ sở xác định: Do bị cáo có mâu thuẫn và xô xát với cha ruột của mình là ông Danh H, khi lực lượng Công xã M đi tuần phát hiện vụ việc và đến can ngăn, yêu cầu bị cáo chấm dứt hành vi thì bị cáo có hành vi dùng 01 cục gạch, kích thước 16 cm x 4,3cm ném trúng vào mí mặt trái của anh Nguyễn Đình H. Hậu quả anh H bị thương tích 01%, sau đó anh H đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội đối với người đang thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì không kìm chế bị cáo đã xô xát định sử dụng cây tuýp inox để đánh cha mình, không dừng ở đó khi được tổ tuần tra Công an xã M can ngăn thì bị cáo lại tiếp tục dùng viên gạch ném vào vùng mí mặt của anh Nguyễn Đình H, hành vi đó có thể gây mù lòa vĩnh viễn cho bị hại và hậu quả là đã gây thương tích 01% cho nạn nhân. Hành vi của bị cáo là ngang nhiên, xem thường pháp luật, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức

khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường hỗ trợ một phần chi phí điều trị cho bị hại; bị cáo là người dân tộc Khơ me, học vấn và nhận thức pháp luật hạn chế; tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Vì vậy, áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về bồi thường thiệt hại: tại phiên tòa bị hại là anh Nguyễn Đình H yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản tổng cộng là 20.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên, đây là sự tự nguyện của các bên nên HĐXX ghi nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cục gạch bị vỡ, kích thước 16 cm x 4,3 cm và 01 cây tuýp inox dài 50 cm, đường kính 1,5 cm là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Danh Chí L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Danh Chí L 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 18/01/2018 đến ngày 27/01/2018.

2. Về bồi thường thiệt hại:

- Ghi nhận bị cáo Danh Chí L bồi thường cho ông Nguyễn Đình H số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không hoàn trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cục gạch bị vỡ, kích thước 16 cm x 4,3 cm và 01 cây tuýp inox dài 50 cm, đường kính 1,5 cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11-4-2018)

4. Về án phí: Bị cáo Danh Chí L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (Một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- THADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Hoàng Anh